

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 126/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Sóc Trăng, ngày 25 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2020/TLST-VHNGĐ ngày 16/11/2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: **Bà Huỳnh Thị Huyền T**, địa chỉ thường trú: Số L7, Lô 1, KDC Đ, phường B, thành phố S, tỉnh S.

- Người yêu cầu: **Ông Đặng Tuấn K**, địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn do mâu thuẫn trong thời gian chung sống. Vào ngày 17/12/2020, Tòa án tiến hành hòa giải để ông bà đoàn tụ nhưng hai bên vẫn tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K thỏa thuận sau khi ly hôn thì giao cháu Đặng Kỳ N (sinh ngày 26/02/2014) và cháu Đặng Xuân N (sinh ngày 29/10/2016) cho bà Huỳnh Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, ông K cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu là 3.000.000 đồng/tháng cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2021 cho đến khi chấm dứt theo quy định pháp luật; địa điểm cấp dưỡng do ông K và bà T tự thỏa thuận. Xét thấy, việc thỏa thuận phù hợp với nguyện vọng của vợ, chồng và đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên có cơ sở ghi nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K thỏa thuận sau khi ly hôn thì giao cháu Đặng Kỳ N (sinh ngày 26/02/2014) và cháu Đặng Xuân Nghi (sinh ngày 29/10/2016) cho bà Huỳnh Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, ông K cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu là 3.000.000 đồng/tháng cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2021 cho đến khi chấm dứt theo quy định pháp luật; địa điểm cấp dưỡng do ông K và bà T tự thỏa thuận.

Ông Đặng Tuấn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đặng Kỳ N và cháu Đặng Xuân N theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/. Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K mỗi người chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp theo Biên lai thu số 0004789 và Biên lai thu số 0004790 cùng ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Bà Huỳnh Thị Huyền T và ông Đặng Tuấn K đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lý Bích Khiếm

